

## \* KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG HỌC CHI TIẾT NHÁNH 3: “ĐỒ DÙNG TRONG GIA ĐÌNH”

Người thực hiện: Vũ Thị Phương Dung

Thứ 2, ngày 25 tháng 10 năm 2024

### PHÁT TRIỂN THỂ CHẤT

Đề tài: Chuyên, bắt bóng qua đầu, qua chân.

TCVĐ: Đá bóng vào gôn

#### I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Trẻ biết chuyên và bắt bóng qua đầu, qua chân khéo léo mà không làm rơi bóng
- Rèn kỹ năng chuyên bóng qua đầu, qua chân, kỹ năng quan sát và ghi nhớ ở trẻ. Chơi trò chơi vận động đúng luật.
- Trẻ hứng thú tích cực tham gia các hoạt động

#### II. CHUẨN BỊ:

- Chuẩn bị: Vị trí tập sạch sẽ thoáng mát, bóng đủ cho trẻ hoạt động
- Đồ dùng liên quan tiết học

#### III. CÁCH TIẾN HÀNH

##### \*Hoạt động 1: Khởi động

- Cô tổ chức cho trẻ đi vòng tròn và phối kết hợp các kiểu đi.
- Về 3 hàng ngang tập bài tập PTC

##### \*Hoạt động 2: Trọng động

- Trẻ tập BTPTC. Tập 4 lần 4 nhịp.
  - Tay: Đưa 2 tay ra phía trước, sang ngang
  - Bụng: Quay người sang 2 bên
  - Chân: Bước chân trái sang bên trái, chân phải thẳng (ngược lại)
  - Bật: Bật tiến về trước

+ ĐTNM: Tay, Chân: Tập 2 lần 8 nhịp.

- Cho trẻ dồn thành 2 hàng ngang

##### \* Vận động cơ bản: “Chuyên, bắt bóng qua đầu, qua chân”

- Cô giới thiệu vận động: : “ Chuyên, bắt bóng qua đầu, qua chân ”
- Cho 1 trẻ lên tập. Cho trẻ nhận xét

- Cô tập lần 1

- Cô tập lần 2 + phân tích: TTCB: Đứng sau vạch mốc 2 tay cầm bóng chân rộng bằng vai. Khi nghe hiệu lệnh bạn đầu hàng cầm bóng đưa lên cao qua đầu, bạn đứng sau giơ tay đón bóng bằng 2 tay sau đó cúi xuống chuyền bóng qua chân cho bạn đằng sau, bạn đứng sau cúi người đón bóng bằng 2 tay, đưa bóng lên cao qua đầu cho bạn đằng sau.... Cứ như vậy chuyền bóng trên đầu, qua chân đến cuối. Bạn cuối cùng cầm bóng mang lên cho cô

Lưu ý: Không để làm rơi bóng. Nếu bóng bị rơi là các bạn phải thực hiện lại.

- Cho trẻ thực hiện. Cho cả lớp nhận xét. Cô chú ý sửa sai, động viên trẻ thực hiện.

- Cho trẻ tự nhận xét, theo dõi lẫn nhau. Cô bao quát chung

\* Cho trẻ thi đua 2 đội :

- Cô cho 2 đội lên chuyền, bắt bóng qua đầu, qua chân xong đó về lấy đồ dùng gia đình. Đội nào lấy nhiều đồ dùng hơn đội đó chiến thắng

- Cô hỏi lại trẻ tên bài tập, cách tập, cho 1 trẻ tập lại

**\*TCVD: Đá bóng vào gôn**

- Cô giới thiệu tên trò chơi

- Cô nói cách chơi, luật chơi, cho trẻ chơi.

+Cách chơi: Cô chia lớp thành 2 đội. Mỗi đội cử 1 bạn ra làm thủ môn để bắt bóng cho đội bạn đá bóng. Khi có hiệu lệnh bạn thứ nhất của 1 lên đá bóng, thì thủ môn của đội 2 sẽ bắt bóng, rồi đến bạn tiếp theo. Cứ như vậy cho đến hết bạn chơi. Sau đó đổi ngược lại.

+ Luật chơi: Cuối cuộc chơi đội nào đá được nhiều bóng vào gôn thì đội đó dành chiến thắng.

- Cô tổ chức cho trẻ chơi 3 – 4 lần, sau mỗi lần chơi nhận xét trẻ chơi.

**\*Hoạt động 3: Hồi tĩnh**

- Cho trẻ đi lại nhẹ nhàng 1-2 phút

#### **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

### 3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

**Thứ 3, ngày 22 tháng 10 năm 2024**

## **PHÁT TRIỂN NHẬN THỨC**

**Đề tài:** Dạy trẻ: So sánh, thêm bớt, tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6

### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ biết so sánh, thêm bớt, tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6
- Rèn kỹ năng xếp tương ứng, đếm, so sánh, thêm bớt.
- Trẻ hứng thú tham gia các hoạt động.

### **II. CHUẨN BỊ**

- Đồ dùng cho trẻ hoạt động: Mỗi trẻ 1 rổ có 6 lô tô cái bát, 6 cái thìa, và các thẻ số từ 1- 5, 2 thẻ số 6
- Đồ dùng liên quan đến hoạt động.

### **III. CÁCH TIẾN HÀNH**

#### **\* Hoạt động 1: Ôn nhận biết nhóm có số lượng 6**

- Cô trò chuyện với trẻ về chủ đề
  - Cho trẻ đếm số đồ dùng góc nấu ăn có số lượng 4- 5 - 6.
- => Cô và trẻ kiểm tra

#### **\* Hoạt động 2: So sánh thêm bớt tạo sự bằng nhau trong phạm vi 6**

- Cô cho trẻ lấy đồ dùng về tổ.
- Cô yêu cầu trẻ đặt băng giấy xuống sàn và xếp hết số bát thành hàng ngang từ trái qua phải.
- Sau đó xếp 5 cái thìa theo tỉ lệ tương ứng 1-1.
- Các con có nhận xét gì về 2 nhóm .
- Cho trẻ so sánh giữa 2 nhóm. Nhóm nào nhiều hơn , nhóm nào ít hơn. Vì sao?
- Cô cho trẻ đếm nhóm thìa và nhóm bát

- Muốn 2 nhóm bằng nhau thì phải làm như thế nào?(Thêm vào 1 cái thìa)
- Cô cho trẻ thêm 1 cái thìa vào nhóm thìa
- So sánh xem 2 nhóm như thế nào với nhau? Vì sao? Cho trẻ đếm kiểm tra và đặt thẻ số.
- Cô hỏi trẻ: 6 cái thìa bớt 2 cái thìa thì còn mấy cái thìa? Cho trẻ đặt thẻ số tương ứng?
- Cô cho trẻ so sánh nhóm thìa và nhóm bát: Hai nhóm như thế nào với nhau? Vì sao? Cho trẻ đếm kiểm tra
- Cô hỏi trẻ: Muốn 2 nhóm bằng nhau phải làm thế nào?
- Tương tự cô cho trẻ bớt 3,4 cái thìa. So sánh tạo sự bằng nhau và đặt thẻ số.
- Cô cho trẻ tìm xung quanh lớp nhóm đồ vật, đồ chơi có số lượng ít hơn 6.
- Cô cho 1 trẻ khác lấy thêm để nhóm có số lượng bằng 6
- Đếm cất dần nhóm bát cho đến hết.

### \* **Hoạt động 3: Trò chơi luyện tập**

\* TC1: Ai nhanh nhất

- Cô giới thiệu tên trò chơi, cách chơi, luật chơi

+ Cách chơi: Cô chia trẻ làm 4 đội, trên bảng cô có thẻ số 6 và các đồ dùng yêu cầu trẻ thêm hoặc bớt đồ dùng để đồ dùng trên bảng có số lượng là 6.

+ Luật chơi: Trong thời gian 1 bản nhạc đội nào xong trước đội đó chiến thắng

\* TC2: Tô thêm cho đủ 6 đồ dùng.

- Cô nói cách chơi: Cô có bức tranh có nhiều cái nôi– cho trẻ tô thêm cho đủ 6 cái nôi, sau đó giơ tranh lên cho cả lớp cùng nhận xét.

**3: Kết thúc:** Cô nhận xét tuyên dương trẻ.

## **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

**Thứ 4, ngày 23 tháng 10 năm 2024**

## **PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**Đề tài: Kể chuyện cho trẻ nghe: Chiếc ấm sành nở hoa**

### **I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU**

- Trẻ nhớ tên truyện, tên nhân vật trong truyện, hiểu nội dung truyện
- Rèn kỹ năng nghe và trả lời câu hỏi bằng ngôn ngữ to, rõ ràng, mạch lạc
- Trẻ hứng thú tích cực HĐ. GD trẻ biết bảo vệ, giữ gìn đồ dùng trong gia đình.

### **II. CHUẨN BỊ:**

- Hình ảnh vi tính minh họa truyện: Chiếc ấm sành nở hoa
- Bài hát: Cả nhà thương nhau
- Đồ dùng liên quan tiết học

### **III. CÁCH TIẾN HÀNH**

#### **\*Hoạt động 1: Ổn định tổ chức – gây hứng thú**

- Cô và trẻ hát “Cả nhà thương nhau”
- + Chúng mình hát bài gì?
- + Bài hát nói về điều gì?
- + Kể tên một số đồ dùng trong gia đình?

#### **\*Hoạt động 2: Cô kể chuyện cho trẻ nghe: Truyện “Chiếc ấm sành nở hoa”**

- Cô kể lần 1: diễn cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ.
- Cô tóm tắt nội dung truyện: Truyện “Chiếc ấm sành nở hoa” kể về một chiếc ấm sành bị nứt quai vứt ở bên đường. Có một cô bé nhặt chiếc ấm sành về và đem hạt giống gieo vào trong ấm sành. Để biết xem điều gì sẽ xảy ra tiếp theo chúng mình cùng đến với câu chuyện “Chiếc ấm sành nở hoa” nhé.
- Cô kể lần 2 kết hợp tranh minh họa

### **\*Hoạt động 3: Đàm thoại nội dung truyện**

- + Cô vừa kể câu chuyện gì?
  - + Trong câu chuyện có những nhân vật nào?
  - + Tại sao ả sành bị vớt đi?
  - + ả sành cảm thấy thế nào?
  - + Ai vào bên trong ả sành chơi?
  - + Ai nhặt ả sành về nhà?
  - + Cô bé làm gì?
  - + Điều gì đã xảy ra?
  - + Từ đó trở đi ả sành cảm thấy thế nào?
  - + Qua câu chuyện con học được điều gì?
  - Cô khái quát, giáo dục trẻ: Luôn bảo vệ, giữ gìn đồ dùng trong gia đình.
- \*Kết thúc: Hát “Cả nhà thương nhau” ra ngoài

### **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

*1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

**Thứ 5, ngày 24 tháng 10 năm 2024**

# PHÁT TRIỂN THẨM MỸ

## Đề tài: Làm giường ngủ thông minh (EDP)

### I. CÁC LĨNH VỰC HƯỚNG TỚI

#### S: Khoa học

- Cấu tạo, công dụng, chất liệu của giường ngủ, sự cân bằng của giường ngủ thông minh

#### T: Công nghệ

- Sử dụng công cụ phù hợp: súng bắn keo, kéo, dây buộc, bút dạ,...

#### E: Kỹ thuật

- Thiết kế, quy trình tạo ra giường ngủ từ các nguyên vật liệu. Kỹ năng cắt, vẽ, dán, cuộn

#### A: Nghệ thuật

- Trang trí giường ngủ : vẽ, cắt, dán, trang trí các chi tiết.

#### M: Toán học

- Hình dạng, số lượng chân giường ngủ, kích thước, sắp xếp theo quy tắc.

**Ngôn ngữ:** Nghe, hiểu, biểu đạt chia sẻ ý tưởng, chia sẻ về sản phẩm tạo ra, khả năng truy vấn phản biện.

**TC-KNXH:** Sẽ chia hợp tác, hợp tác theo nhóm, kỹ năng sáng tạo, tư duy.

### 2. Các nguyên vật liệu

#### - Nguyên liệu:

+ Xốp trải nền, nhựa 2 da, chai lala vi.....dây gai, xốp màu....

#### Đồ dùng:

+ Bút dạ, kéo, băng dính, kéo, băng, phân....

+ Giá vẽ, bút dạ, giấy màu, rô dựng nguyên vật liệu

### III. TIẾN HÀNH

#### B1: Hỏi

- TC: + Các con ơi CM đang học chủ đề gì nhỉ?

+ Với chủ đề này hôm trước các con và cô đã cùng bàn bạc thống nhất làm gì?

+ Vậy chúng mình cùng xem lại xem hôm trước cô cháu mình đã chuẩn bị những gì để làm giường ngủ thông minh rồi?

- Cho trẻ xem video

#### B2. Tưởng tượng ( hoạt động vào buổi chiều thứ 3)

### **B3. Lập kế hoạch** (vẽ bản thiết kế - hoạt động chiều thứ 4)

+ Chúng mình quan sát video đã tìm nguyên vật liệu gì để làm giường ngủ? (Xốp trải nền, nhựa 2 da, chai lala vi.....dây gai, xốp mà, giấy màu ...)

+ Khi tìm xong NVL chúng mình làm gì? (Vẽ bản thiết kế). Khi vẽ bản thiết kế các con làm gì? (Hợp tác cùng vẽ)

- Cô cháu mình cùng thống nhất các tiêu chí để làm giường ngủ nhé:

+ Tiêu chí 1: Chắc chắn. Tiêu chí 2: búp bê nằm được. Tiêu chí 3: Đẹp

- Cô khái quát lại các tiêu chí làm giường ngủ

### **B4. Chế tạo**

- Trẻ về nhóm lấy đồ dùng thực hiện (trẻ đi lấy đồ dùng về nhóm)

- Chúng mình quan sát bản thiết kế, phân công công việc cho các bạn. (Trong quá trình trẻ làm GV bao quát, hỗ trợ trẻ).

### **Nhóm nào muốn chia sẻ trước sản phẩm của nhóm mình**

- Cho trẻ chia sẻ sản phẩm nhóm mình: Con giới thiệu về sản phẩm của nhóm con?

- Chúng mình cùng so sánh giữa bản thiết kế với sản phẩm nhóm bạn làm ra

+ Cho trẻ đặt câu hỏi về sản phẩm giường ngủ của nhóm bạn

- Cho trẻ kiểm tra giường ngủ có đạt được các yêu cầu mà cô và trẻ đã đưa ra không: (chắc chắn, búp bê nằm được, đẹp)

+ Dự kiến 1 số câu hỏi: Nhóm con làm giường ngủ bằng chất liệu gì? Tại sao con lại lựa chọn chất liệu đó? Khi các con chế tạo ngôi nhà việc nào là việc khó nhất? Con đã trang trí như thế nào, Tại sao? )

**B5. Cải tiến:** Nếu được làm lại nhóm con có muốn cải tiến/ thay đổi gì cho giường ngủ của mình không?

\*Kết thúc: Hát “Nhà của tôi ” ra ngoài

### **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ

2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ

3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ

**Thứ 6, ngày 25 tháng 10 năm 2024**

## **PHÁT TRIỂN NGÔN NGỮ**

**Đề tài: LQCC: a,ă,â**

### **I. Mục đích – yêu cầu:**

- Trẻ nhận biết và phát âm đúng từ a,ă, â qua các từ và các trò chơi,
- Rèn kỹ năng quan sát, ghi nhớ nhận biết, phát âm và phân biệt chữ a, ă, â.
- Trẻ hứng thú tham gia tích cực vào hoạt động.

### **II. Chuẩn bị:**

-Hình ảnh có chứa chữ cái a,ă,â: áo sơ mi, ấm pha trà..., thẻ chữ a,ă,â cho cô và trẻ.

### **III. Hoạt động:**

#### **HĐ1: Ổn định tổ chức**

Cô và trẻ cùng chơi bà cùng đi chợ trời mưa và nhặt được một số bức tranh cắt rời.

#### **HĐ2:LQCC "a ,ă, â"**

Cho trẻ về 4 nhóm và ghép tranh t/ư với số . Tranh " áo sơ mi "

- Kiểm tra các nhóm. Nhóm 1 : và cho trẻ đọc từ "áo sơ mi "
- + Cô ghép từ " áo sơ mi " cho trẻ đọc lại và nhận biết "thanh" trong từ
- Tranh nhóm 2 cũng giống tranh nhóm 1 nhưng có chữ a phía dưới và nối với chữ a trong từ
- + Cô hỏi trẻ ai biết chữ a cho 1 trẻ lên nhặt và đọc chữ a. Cô giới thiệu chữ cái a .
- + *Chữ a*: gồm 1 nét cong tròn và 1 nét thẳng.
- + Cô đọc mẫu
- + Cho cả lớp đọc, nhóm, cá nhân đọc cô kiểm tra
- + Cô giới thiệu các kiểu chữ a. Cho trẻ đọc
- Cô giới thiệu chữ cái ă với tranh của nhóm3

- + *Chữ ă*: gồm 1 nét cong tròn, 1 nét thẳng và phía trên có mũ đội ngược.
- + Cô đọc mẫu
- + Cho cả lớp đọc, nhóm, cá nhân đọc cô kiểm tra
- + Cô giới thiệu các kiểu chữ ă.
- + Cô giới thiệu chữ cái ă và cho trẻ đọc.
- Cô giới thiệu chữ cái â với tranh nhóm 4: ấm pha trà
- + *Chữ â*: gồm 1 nét cong tròn, 1 nét thẳng và phía trên có mũ.
- + Cô đọc mẫu.
- + Cho cả lớp đọc, nhóm, cá nhân đọc cô kiểm tra.
- + Cô giới thiệu các kiểu chữ â và cho trẻ đọc.
- So sánh chữ a, ă, â : Cô đặt 3 thẻ chữ lên bảng và cho trẻ nhận xét
- +Giống nhau: Cả 3 chữ đều có cấu tạo gồm 1 nét cong tròn, 1 nét thẳng và khác nhau).
- + Khác nhau: Chữ a không có mũ, chữ ă có mũ đội ngược, chữ â có mũ.
- Cho trẻ lấy rổ đồ chơi về chỗ .
- + Trẻ giơ và đọc chữ theo yêu cầu của cô
- +Xếp chữ theo yêu cầu của cô: a, ă, â theo thứ tự từ trên xuống dưới, từ trái qua phải ...và đọc

### **HD3: Ôn luyện**

- \*TC1: Chơi “Chìm nổi” chữ cái a, ă, â
- Cho trẻ đi vòng tròn. Khi cô hô chìm, tay cô giơ thẻ chữ nào thì trẻ phải phát âm nhỏ thẻ chữ đó, còn khi cô hô “nổi” thì trẻ phải phát âm to thẻ chữ đó.
- Cô cho trẻ chơi.
- \*TC2: Quân súc sắc
- Cô chuẩn bị quân súc sắc, các mặt có dán thẻ chữ “a ,ă ,â”, sau đó cô gọi 1 trẻ lên tung quân súc sắc, khi rơi xuống, mặt phía trên con súc sắc có thẻ chữ nào, thì trẻ phải phát âm to thẻ chữ đó.
- Cô tổ chức cho trẻ chơi nhiều lần.

## **IV. Đánh giá trẻ hàng ngày**

### *1. Về tình trạng sức khỏe của trẻ*

*2. Về trạng thái cảm xúc, thái độ và hành vi của trẻ*

*3. Về kiến thức, kỹ năng của trẻ*

**NGƯỜI DUYỆT**

**NGƯỜI SOẠN**